TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN DƯƠNG KINH** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2024/DS-ST Ngày 26-9-2024 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Thành.

Bà Tạ Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Đồng Thị Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà*:** Ông Lê Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 26/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 353/2024/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP A, địa chỉ: Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích L, Chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng TMCP A (Giấy ủy quyền số 2118/UQ-QLN.23 ngày 13-11-2023 và Giấy ủy quyền số 2086/UQ-CNTL.24 ngày 10-6-2024 của Ngân hàng TMCP A); có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1989; đăng ký thường trú: xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi ở hiện tại: phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày về quan hệ tín dụng và yêu cầu khởi kiện giữa: Ngân hàng TMCP A với anh Nguyễn Văn N.

Về quan hệ tín dụng, Ngân hàng TMCP A (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) với anh N đã có thỏa thuận, ký Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 10-5-2021 có nội dung: Anh N được sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng vào mục đích tiêu dùng; loại thẻ tín dụng quốc tế; hạn mức thẻ 50.000.000 đồng, ngày cấp 17-5-2021; thời hạn 36 tháng; lãi suất cho vay trong hạn là 28%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Ngoài ra, hợp đồng tín dụng và phụ lục còn có các nội dung khác liên quan đến quan hệ tín dụng về quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng, của anh N. Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng cấp thẻ tín dụng, anh N đã nhận và sử dụng thẻ. Đến ngày 20-9-2023, anh N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng.

Về yêu cầu khởi kiện, Ngân hàng đã thông báo, đôn đốc, tạo điều kiện cho anh N thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tuy nhiên, anh N vẫn không thực hiện. Do đó, Ngân hàng khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu sau: Buộc anh N trả cho Ngân hàng số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 26-9-2024 là 77.234.233 đồng, trong đó: Nợ gốc 49.378.687 đồng, lãi trong hạn (dư nợ không tính lãi) 6.775.564 đồng, lãi quá hạn 21.079.982 đồng; buộc anh N tiếp tục trả trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh từ ngày 27-9-2024 cho đến khi trả hết nợ.

Anh N là bị đơn không đến Tòa án, không thể hiện ý kiến, quan điểm về việc khởi kiện của Ngân hàng.

Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh N phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày đến ngày 26-9-2024 là 77.234.233 đồng, trong đó: Nợ gốc 49.378.687 đồng, lãi trong hạn (dư nợ không tính lãi quá hạn) 6.775.564 đồng, lãi quá hạn 21.079.982 đồng; buộc anh N tiếp tục trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh từ ngày 27-9-2024 cho đến khi trả hết nợ; anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án

Nguyên đơn là Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn là anh Nguyễn Văn N có nơi cư trú tại quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng về việc trả tiền vay theo hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp giữa Ngân hàng với anh N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn

Anh N là bị đơn được được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với anh N

[3.1] Xét Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 10-5-2021 được ký bởi đại diện hợp pháp của Ngân hàng với anh N. Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, trên cơ sở tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích để thực hiện nhu cầu của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào các điều 117, 119, 398, 401 của Bộ luật Dân sự, hợp đồng tín dụng trên có hiệu lực, buộc các bên phải thực hiện. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên cho vay là Ngân hàng đã cấp thẻ, anh N đã nhận thẻ và sử dụng số tiền vay theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng. Như vậy, Ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo hợp đồng. Việc anh N không trả nợ là vi phạm nghĩa vụ do các bên thỏa thuận.

[3.2] Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh N thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 10-5-2021 giữa hai bên. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 466 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc buộc anh N phải trả nợ cho Ngân hàng.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí

Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điều 117, 119, 398, 401 và 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A

- Buộc anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm tính đến ngày 26-9-2024 là 77.234.233 đồng, trong đó: Nợ gốc 49.378.687 đồng, lãi trong hạn (dư nợ không tính lãi quá hạn) 6.775.564 đồng, lãi quá hạn 21.079.982 đồng; buộc anh N tiếp tục trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh từ ngày 27-9-2024 cho đến khi trả hết nợ theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 10-5-2021 giữa Ngân hàng TMCP A với anh Nguyễn Văn N.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục trả theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2- Anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ nộp 3.861.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền 1.638.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006036 ngày 19-7-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng).

3- Ngân hàng TMCP A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2018 và năm 2020 (sau đây gọi tắt là Luật Thi hành án dân sự) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Dương Kinh;
- Chi cục THADS quận Dương Kinh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thành **Tạ Thị Hương** **Nguyễn Quốc Phương**